

Số: 54/2023/QĐST-DS

Thanh Phú, ngày 24 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 52/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: chị Lê Thị Thanh N. sinh năm 1990. Hộ khẩu thường trú: ấp M, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre. Địa chỉ liên hệ: K, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Võ Trung N, sinh năm 1984 và bà Trần Thị H, sinh năm 1987, địa chỉ: ấp B, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Võ Trung N, Trần Thị H: anh Lê Nhựt H, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Hữu T và ông Võ Trung N, bà Trần Thị H thống nhất thoả thuận đồng ý tuyên bố hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn Hữu T và ông Võ Trung N, bà Trần Thị H đối với diện tích đất 1.765,4m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 357, tờ bản đồ số 23, tọa lạc xã Hòa Lợi, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre được công chứng tại Văn phòng Công chứng Thanh Phú, số

công chứng: 2793, quyển số: 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD.

- Ông Võ Trung N và bà Trần Thị H có nghĩa vụ liên đới giao trả cho ông Nguyễn Hữu T số tiền 1.151.613.333 đồng. Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Hữu T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001866 ngày 20/02/2023.

+ Ông Võ Trung N và bà Trần Thị H có nghĩa vụ liên đới chịu 23.424.200 đồng (gồm án phí không có giá ngạch là 150.000 đồng và án phí có giá ngạch là 23.274.200 đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tô**